TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG M** **THÀNH PHỐ H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -------- ✯✯✯ --------
Số: 645/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 775/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Hà Thị N, sinh năm 1981**

Nơi đăng ký thường trú: Phòng 1906 HH1C Linh Đàm, phường H, quận Hoàng M, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Đào Văn Đ, sinh năm 1979

Nơi đăng ký thường trú: Phòng 1906 HH1C Linh Đàm, phường H, quận Hoàng M, Thành phố H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị N và anh Đào Văn Đ.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hà Thị N và anh Đào Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Đào Hà H sinh ngày 28/01/2011. Giao con chung là Đào Hà H cho chị Hà Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đào Văn Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 11 năm 2024 đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đào Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: chị N và anh Đ không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Hà Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0034128 ngày 29/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng M, thành phố H. Chị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm**.**

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
-Chi cục THADS quận Hoàng Mai
Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thu H